



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG ĐƯỢC HAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Nông được HAI (“**Công ty**”) (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301242080 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 07/02/2005, địa chỉ trụ sở chính tại 28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh*) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty với nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** 08h00’, Thứ Ba, ngày 04 tháng 06 năm 2019.
- 2. Địa điểm:** Hội trường lớn, Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- 3. Điều kiện tham dự:** Cá nhân, tổ chức (*hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự hợp hợp pháp*) có sở hữu cổ phiếu của Công ty theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 15/05/2019.

4. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự họp ĐHĐCĐ

4.1. Đối với cổ đông là cá nhân:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo: CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
- Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:
 - + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

4.2. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
 - + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:

- + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
- + Bản sao Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Các tài liệu ĐHĐCĐ

Các tài liệu họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.congtyhai.com, Chuyên mục Cổ đông.

6. Đăng ký tham dự Đại hội và thông tin liên hệ:

Để công tác chuẩn bị được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gọi điện thoại tới số: (028) 38292805 gặp Bà Nguyễn Lê Thị Diệu Thy (Di động: 0903339285/Email: thynltd@congtyhai.com) trước 16h30 ngày 02/06/2019 hoặc liên hệ theo thông tin dưới đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

- ✓ Địa chỉ: 28 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM
- ✓ Điện thoại: 028-38292805 – Fax: 028-38223088
- ✓ Website: www.congtyhai.com

Mọi chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí khác do Quý cổ đông tự trang trải.
Rất mong sự hiện diện của Quý cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp.
Trân trọng!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hải Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DỰC HAI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

Thời gian: 08h00', Thứ Ba, ngày 04 tháng 06 năm 2019

Địa điểm: Hội trường lớn, Tầng 5B Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	CHỦ TRÌ
8h00 - 9h00	Tiếp đón và đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban Tổ chức
	Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
	Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
9h00 - 9h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
9h05 - 9h10	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội	MC
9h10 - 9h15	Khai mạc Đại hội, chỉ định Ban Thư ký	Đoàn Chủ tịch
9h15 - 9h30	Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2013, Thẻ lệ biểu quyết và Thành phần Ban Kiểm phiếu	
9h30 - 10h00	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018	
	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019	
	Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	
	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	
	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023	
	Tờ trình về các vấn đề chung	
10h00 - 10h30	Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội	Đoàn Chủ tịch
10h30 - 10h45	Hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung của Đại hội và bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát	Ban Kiểm phiếu
	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội và bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát	Toàn thể Đại hội
10h45 - 11h30	Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử - Đại hội nghỉ giải lao	Ban Kiểm phiếu
	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội và kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát	
11h30 - 11h45	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
	Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

Lưu ý: Nội dung chương trình họp có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.



**Mẫu dành cho cổ
đông là cá nhân**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

1. BÊN ỦY QUYỀN

Họ và tên:
CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: Do
cấp ngày:/...../.....
Địa chỉ thường trú:
Số cổ phần sở hữu (tại ngày 15/05/2019):
(*Bằng chữ:*.....) cổ phần.

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Họ và tên:
Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân:.....Do.....
cấp ngày:...../...../.....
Địa chỉ thường trú:Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI vào ngày 04/06/2019.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung tại Đại hội nói trên tương ứng với số cổ phần mà tôi được thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI ngày 04/06/2019.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI.

Lưu ý: Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2019
BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**Mẫu dành cho cổ
đồng là tổ chức**

**GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên tổ chức:.....

Giấy CN ĐKDN số:.....Docấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:do.....
cấp ngày:...../...../.....

Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện (tại ngày 15/05/2019): (bằng chữ:.....) cổ phần.

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:.....do..... cấp
ngày:...../...../.....

Địa chỉ thường trú:Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ĐƯỢC ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI vào ngày 04/06/2019.

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung tại Đại hội nói trên tương ứng với số cổ phần mà tôi/chúng tôi được thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI ngày 04/06/2019.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI.

Lưu ý: Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2019

BÊN ỦY QUYỀN¹

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ Người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là Tổ chức ký vào phần Bên ủy quyền và đóng dấu xác nhận của Bên ủy quyền.

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG ĐƯỢC HAI

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**Đại Hội**”) của Công ty Cổ phần Nông được HAI (“**Công Ty**”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại Hội và các bên tham gia Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội

1.1. Điều kiện tham dự:

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của cổ đông này tham dự Đại Hội.

1.2. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại Hội:

- Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công Ty cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại Hội. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại Hội;
- Ban Tổ chức Đại Hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại Hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra câu hỏi của mình về các nội dung của Đại Hội tại phần thảo luận. Câu hỏi thảo luận của cổ đông được ghi vào giấy (do Ban Tổ chức phát), sau đó Ban Thư ký có trách nhiệm tập hợp các câu hỏi theo chủ đề để Chủ tọa và các thành viên trong Đoàn chủ tịch giải đáp.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội theo quy định tại Điều lệ Công Ty; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một quyền biểu quyết;

- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội khi tới tham dự Đại Hội được nhận một Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần mà mình được đại diện theo ủy quyền (nếu có);
- Tại Đại Hội, các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại Hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. Riêng việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS sẽ áp dụng phương pháp bầu dồn phiếu. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại Hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm, số lượng ứng cử viên mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công Ty;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội đến sau khi Đại Hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình Đại Hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại Hội không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại Hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.

1.3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại Hội:

- a. Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:
 - *Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ, phải mang theo:*
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
 - *Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền phải mang theo:*
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công Ty.
 - *Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật của tổ chức trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ, phải mang theo:*
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
 - *Trường hợp cổ đông là tổ chức mà tổ chức đó ủy quyền cho người khác không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức dự họp Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:*
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công Ty.

- b. Sau khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được nhận một Phiếu biểu quyết.
- c. Trong thời gian tiến hành Đại Hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại Hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự;
- d. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội

- 4.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại Hội.
- 4.2. Quyết định của Chủ tọa Đại Hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội có tính hiệu lực cao nhất.
- 4.3. Chủ tọa Đại Hội có thể hoãn Đại Hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại Hội đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- 4.4. Chủ tọa Đại Hội và Thư ký Đại Hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại Hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc đề Đại Hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 4.5. Chủ tọa Đại Hội có thể yêu cầu các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại Hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Chủ tọa Đại Hội cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Chủ tọa Đại Hội sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham dự Đại Hội.
- 4.6. Chủ tọa Đại Hội, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Chủ tọa Đại Hội cho là thích hợp để:
 - a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại Hội;
 - b) Bảo đảm an toàn cho những người có mặt tại các địa điểm họp;
 - c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại Hội.Chủ tọa Đại Hội có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Chủ tọa Đại Hội thấy cần thiết.
- 4.7. Không cần lấy ý kiến của Đại Hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại Hội cũng có thể trì hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại Hội; hoặc
 - b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại Hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời hạn hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày dự định khai mạc Đại Hội.

- 4.8. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại Hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký/Ban thư ký Đại Hội

- 5.1. Ban Thư ký Đại Hội được Chủ tọa cử, gồm 01 Thư ký và từ 1 đến 2 thành viên giúp việc.

5.2. Ban Thư ký Đại Hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại Hội, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại Hội vào Biên bản Đại Hội;
- b) Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch;
- c) Đọc Biên bản Đại Hội và Nghị quyết của Đại Hội trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

6.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại Hội chỉ định.

6.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội, phát Phiếu biểu quyết và các tài liệu liên quan đến Đại Hội, báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại Hội trước khi Đại Hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

7.1. Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại Hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.

7.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội;
- b) Tổng hợp số Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung;
- c) Kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại Hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại Hội

Cuộc họp Đại Hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại Hội

9.1. Đại Hội tiến hành thông qua chương trình Đại Hội.

9.2. Đại Hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại Hội đã được thông qua.

9.3. Trừ trường hợp quy định tại Điều 9.4 của Quy chế này, các Quyết định của Đại Hội về các vấn đề trong chương trình Đại Hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại Hội chấp thuận.

9.4. Các quyết định của Đại Hội liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công Ty, giao dịch mua, bán tài sản Công Ty có giá trị từ có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán

được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại Hội chấp thuận.

CHƯƠNG IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại Hội không thành

10.1. Trường hợp Đại Hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ hai sẽ được thực hiện trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại Hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

10.2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn không đủ điều kiện tiến hành theo khoản 1 Điều này, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ ba sẽ được tiến hành trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại Hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

11.1. Quy chế này gồm 05 Chương 11 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.

11.2. Quy chế này có thể sửa đổi lại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa Đại Hội và phải được Đại Hội biểu quyết thông qua.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bùi Hải Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết đề thông qua các Báo cáo, Tờ trình và các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”) được tiến hành theo thể lệ sau đây:

1. Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, thành phần Ban Kiểm phiếu, Thẻ lệ biểu quyết được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
2. Việc biểu quyết thông qua đối với các Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, của Hội đồng quản trị và của Ban Kiểm soát; các vấn đề được nêu trong các Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, trong đó có các thông tin: Tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần sở hữu/được cổ đông là tổ chức ủy quyền đại diện, nội dung biểu quyết theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Nông dược HAI, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội.
4. Các cổ đông sẽ điền vào Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu x hoặc dấu ✓ vào một trong các ô tương ứng: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến đối với từng vấn đề trình Đại hội. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được thông báo công khai ngay tại Đại hội. Kết quả biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội do các cổ đông sở hữu (hoặc ủy quyền) và được cộng từ các Phiếu biểu quyết hợp lệ nhận được.
5. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty;

- Được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận;
- Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Phiếu biểu quyết không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Mục 6 dưới đây.

6. Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu biểu quyết không có đóng dấu của Công ty;
- Phiếu biểu quyết bị rách, bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông điền các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Phiếu biểu quyết và theo Thẻ lệ biểu quyết này;
- Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

7. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Bùi Hải Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI,

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**ĐHĐCĐ**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 15/05/2019) có mặt tại Đại hội.

CHƯƠNG II

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- 2.1. Phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- 2.2. Có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật liên quan;
- 2.3. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang/trong 03 năm liền trước đó thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 3. Đề cử ứng viên BKS và số lượng thành viên được bầu

- 3.1. Đề cử ứng viên BKS: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến

ngày 15/05/2019 có quyền tự mình ứng cử hoặc cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên BKS.

- 3.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- 3.3. Số lượng Thành viên BKS được bầu bổ sung là: 03 người.
- 3.4. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này, thì BKS đương nhiệm có quyền đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS

- 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên BKS bao gồm:
 - a. Đơn đề cử/ứng cử thành viên, BKS (theo mẫu);
 - b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - c. Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - d. Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - e. Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 15/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty).
- 4.2. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 12h00 ngày 01/06/2019 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Nông dược HAI

Địa chỉ trụ sở chính: 28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38244946

- 4.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên BKS theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Phương thức bầu cử

- 5.1. Việc bầu thành viên BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.
- 5.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên.
- 5.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 6.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
 - a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
 - b. Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
 - c. Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 Điều này.
- 6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - b. Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
 - c. Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - d. Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
 - e. Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - f. Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
 - g. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - h. Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- 6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.
- 6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - a. Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu;
 - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.

- + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.
 - b. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- 6.6.** Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử thành viên BKS

- 7.1.** Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.2.** Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.3.** Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.
- 7.4.** Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

- 8.1.** Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 8.2.** Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

- 9.1.** Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 9.2.** Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên.
- 9.3.** Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

Bùi Hải Huyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NĂM 2018
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nông dược HAI xin báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) trong năm 2018 và dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2019 tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2019 với những nội dung sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2018

1. Tình hình chung

Năm 2018, trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động còn rất phức tạp và khó khăn, tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới nói chung. Trong nước, tình hình kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát ở mức thấp, lãi suất tín dụng giảm mạnh nhưng doanh nghiệp khó tiếp cận vốn. Các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật cũng hạn chế đầu tư. Bối cảnh trên đã làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”), và đặt ra những thách thức lớn cho HĐQT trong việc lựa chọn chính sách và chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã giao.

2. Những kết quả đạt được

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2018 của Công ty là 1.001 tỷ đồng, so với kế hoạch 1.850 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế là -71 tỷ đồng, so với kế hoạch 100 tỷ đồng. Việc không đạt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận do các nguyên nhân khách quan và chủ quan đến từ thị trường thuốc bảo vệ thực vật biến động không ngừng. Việc giảm danh mục các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật và hiệu chỉnh chính sách đầu tư từ các nhà cung cấp nước ngoài tại Việt Nam đã làm giảm mạnh sản lượng bán hàng. Ngoài ra, giá nông sản thấp và nông dân không đầu tư sử dụng thuốc bảo vệ thực vật chất lượng cao cộng với giá nhập nguyên liệu đầu vào tăng dẫn đến chi phí sản xuất, bán hàng tăng cao nên lợi nhuận năm 2018 giảm mạnh.

Trong bối cảnh các doanh nghiệp kinh doanh trong ngành thuốc Bảo vệ thực vật phải đương đầu với những khó khăn thử thách về vốn, thị trường cũng như diễn biến phức tạp về thời tiết, khí hậu như hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài trên diện rộng, các chính sách pháp luật của Nhà nước có hiệu lực thi hành cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc kinh doanh thuốc BVTV. Xuất phát từ những nguyên do khách quan lẫn chủ quan, trong năm 2018 tình hình sản lượng tiêu thụ thuốc BVTV tại Công ty giảm khá mạnh. Do đó, việc thực

hiện được các chỉ tiêu kinh doanh thật sự là nỗ lực rất lớn của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) và toàn thể cán bộ, nhân viên của Công ty.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT THỰC HIỆN NĂM 2018

1. Nhân sự HĐQT

HĐQT Công ty hiện gồm 06 thành viên, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, ban hành các quyết định, chỉ đạo, giám sát BTGD triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

2. Hoạt động quản lý, giám sát các lĩnh vực kinh doanh

Trong năm 2018, đứng trước khó khăn của tình hình kinh tế trong nước nói chung cũng như của ngành nông dược nói riêng, HĐQT Công ty đã xác định rõ những khó khăn thử thách mà Công ty phải đối mặt. Trên cơ sở đó, HĐQT đã tập trung nâng cao công tác quản trị công ty, đề ra định hướng mục tiêu chiến lược và tăng cường công tác quản lý giám sát tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty bám sát theo các mục tiêu, định hướng đã đề ra. Đồng thời, chỉ đạo BTGD xây dựng và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp hơn với tình hình thực tiễn và mang tính khả thi cao. Kết quả về cơ bản các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn được duy trì ổn định.

3. Hoạt động quản trị tài chính kế toán

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã chỉ đạo và cùng BTGD triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác quản trị tài chính. Bên cạnh việc liên hệ chặt chẽ với các ngân hàng để đảm bảo vốn phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với hạn mức tín dụng cao, lãi suất thấp, HĐQT cùng BTGD Công ty đã tập trung tối đa vào việc thu hồi công nợ tồn đọng tại các chi nhánh, đại lý.

4. Hoạt động chỉ đạo công tác đầu tư

Trong năm 2018, Công ty đã vận hành, sản xuất nhà máy Nông dược HAI tại Khu công nghiệp Xuyên Á tỉnh Long An với công suất đạt trên 95%.

Bên cạnh đó, để đảm bảo tối đa hoá nguồn vốn Công ty đã thực hiện chuyển nhượng 15% vốn đang đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Địa Ốc HAI.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT VÀ BTGD

1. Hoạt động của HĐQT

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2018, HĐQT đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết được ĐHCĐ thông qua, đã xác định được các vấn đề trọng tâm trong hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra quyết sách phù hợp. Đồng thời, HĐQT cùng với BTGD đã tập trung giải quyết những vấn đề có ảnh hưởng lớn tới Công ty như: công tác thu hồi công nợ, giải phóng hàng tồn kho, công tác quản lý kênh phân phối bán hàng, nhân sự v.v ...

Trong năm qua, HĐQT cũng đã tiến hành các cuộc họp và ban hành Nghị Quyết thông qua các vấn đề chính sau:

- Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty, chi nhánh;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm các cán bộ chủ chốt của Công ty;
- Phê duyệt quy chế, quy định nội bộ của Công ty để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và thực tiễn hiện nay;
- Các nội dung khác: HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, BTGD Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

2. Giám sát hoạt động của BTGD

Năm qua, HĐQT đánh giá BTGD đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc phối hợp giữa HĐQT và BTGD tương đối hiệu quả trên cơ sở Quy chế quản trị nội bộ. Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ mỗi tháng, mỗi quý và kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá BTGD đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông. Tuy nhiên, BTGD cũng cần triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời hơn; cần quản lý chính sách bán hàng và công tác thu hồi công nợ, giải phóng hàng tồn kho một cách chặt chẽ cũng như quản lý chi phí một cách hiệu quả hơn nữa.

IV. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT

Thù lao trong năm 2018 cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 05 triệu VND/người/tháng theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2019

Năm 2019, kinh tế trong nước và thế giới dự báo sẽ tăng trưởng tốt hơn. Tuy nhiên, các doanh nghiệp kinh doanh trong ngành thuốc bảo vệ thực vật vẫn phải đối mặt với những khó khăn, rủi ro tiềm ẩn như hạn hán, thiên tai... Vì vậy, HĐQT đề ra những phương hướng hành động cho năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các công việc theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của BTGD nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh doanh.
3. Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Chủ động tìm kiếm các nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Chỉ đạo việc đẩy mạnh công tác thu hồi nợ xấu tại các đại lý, có chế tài cụ thể thưởng phạt đối với các đơn vị về công tác thu hồi nợ xấu, đồng thời xây dựng lại các chính sách bán hàng nhằm tăng doanh số và hạn chế nợ xấu của Công ty.
6. Phát triển kênh phân phối đi đôi với việc phát triển hoạt động dịch vụ, sản phẩm nhằm đa dạng hóa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Đầu tư, xây dựng kho bãi phục vụ sản xuất kinh doanh.
7. Nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị tài chính; tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, nâng cao vai trò của thành viên HĐQT; kiện toàn các quy chế, quy trình, quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Nông dược HAI về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.
Xin kính chúc sức khỏe các Quý cổ đông và toàn thể Đại hội!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

BÙI HẢI HUYỀN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (“**BKS**”) theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”), BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐ**”) năm 2019 về hoạt động trong năm 2018 như sau:

1. Thành viên BKS và hoạt động của BKS

1.1. Thành viên BKS

BKS Công ty gồm 03 thành viên sau:

- | | |
|------------------------|------------------|
| - Ông Nguyễn Chí Giang | - Trưởng BKS |
| - Bà Phạm Thị Thu Cúc | - Thành viên BKS |
| - Ông Trần Thế Anh | - Thành viên BKS |

1.2. Hoạt động của BKS

BKS đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2018, BKS đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ với Hội đồng quản trị (“**HDQT**”), Ban Tổng Giám đốc (“**BTGD**”) nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Xem xét các Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với HDQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.
- Giám sát hoạt động của HDQT, BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty.

1.3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS

Thù lao cho Trưởng BKS và các thành viên BKS trong năm 2018 là 5 triệu VND/người/tháng.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

2.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

BKS đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

HĐQT của Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để thực hiện các mục tiêu đề ra, bằng việc chủ động phân công nhiệm vụ cho BTGD triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ trên cơ sở linh hoạt bám sát diễn biến của thị trường, định hướng, chỉ đạo kịp thời cùng BTGD thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhưng một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt kế hoạch đã đề ra.

Trong năm 2018, BKS không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

2.2 Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Về kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2018, Công ty đã tiến hành thực hiện cụ thể như sau:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2018. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế toán và Kiểm toán Phía Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty.
- Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018 theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 phê duyệt.

Nhìn chung trong năm 2018, HĐQT và BTGD Công ty đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, cũng như có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

2.3 Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính giai đoạn 01/01/2018 đến 31/12/2018

Trên cơ sở Báo cáo tài chính cho giai đoạn 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty cổ phần Nông Dược HAI đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế toán và Kiểm toán Phía Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế toán và Kiểm toán Phía Nam.
- Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018. Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong giai đoạn này về công tác hạch toán kế toán.

- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của pháp luật, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý:

3.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT Công ty trong năm 2018, BKS không nhận thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty. Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động của HĐQT trong việc chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty;
- HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời BTGD trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Trong năm 2018, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

3.2 Đánh giá hoạt động của BTGD và cán bộ quản lý khác:

- BKS đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của BTGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng;
- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, BKS không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của BTGD và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Trong cả năm 2018, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của BTGD Công ty.

3.3 Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công ty:

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. BTGD cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm;
- BKS cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

4. Kết luận và đề xuất

Năm 2018, BKS thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong hoạt động của mình, để đạt được hiệu quả tốt nhất, rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ

đồng cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của BTGD và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty. BKS có một vài kiến nghị cụ thể như sau:

- Công ty cần tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên BKS, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của BKS; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên BKS trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2018, BKS trình ĐHCĐ thường niên 2019 và đề nghị ĐHCĐ thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

NGUYỄN CHÍ GIANG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2018.

Năm 2018, tình hình sản xuất kinh doanh ngành nông nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng rất lớn đến thị trường kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng của Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“Công ty”).

Đến thời điểm hiện nay, Công ty đã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) năm 2018 đề ra, kết quả cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018 (VND)	Thực hiện năm 2018 (VND)
1	Tổng Doanh thu	1.850.000.000.000	1.000.887.677.825
2	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	125.000.000.000	(59.603.919.900)
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	100.000.000.000	(71.126.324.371)

II. Hoạt động đầu tư.

Trong năm 2018, thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT, BTGD tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư, thoái vốn tại các lĩnh vực kinh doanh ít hiệu quả; đưa vào vận hành Nhà máy sản xuất thuốc Nông dược HAI tại Khu công nghiệp Xuyên Á tỉnh Long An với công suất trên 95%; đã thực hiện chuyển Trung tâm Nghiên cứu và phát triển sản phẩm HAI thành Viện nghiên cứu Sản phẩm HAI và đón nhận chứng chỉ ISO 17025 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong năm 2018, để đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, được sự chấp thuận của HĐQT, BTGD tiếp tục thực hiện việc đầu tư nhà máy phân bón, xây dựng tổng kho HAI tại tỉnh Tiền Giang với quy mô vốn đầu tư dự kiến ban đầu là 80 tỷ đồng.

III. Hoạt động xử lý, thu hồi công nợ.

BTGD đã chỉ đạo triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu như khởi kiện, thi hành án, ngăn chặn nợ xấu phát sinh. BTGD cũng cân nhắc thực hiện các giải pháp xử lý nợ phù hợp đảm bảo có thể triển khai hiệu quả, kiểm soát chi phí xử lý nợ hiệu quả.

IV. Hoạt động phát triển thị trường.

Ngoài những lĩnh vực kinh doanh truyền thống như kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hạt giống tại các địa bàn chiến lược, Công ty tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động sang các nước láng giềng như Campuchia và Lào nhằm mở rộng khai thác tối đa thị trường trong nước và các nước lân cận. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thành lập Viện nghiên cứu và phát triển sản phẩm HAI (tiền thân là Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm) để phục vụ nghiên cứu, dịch vụ phân tích các sản phẩm thuốc nông dược, trên cơ sở đó, sẽ từng bước nghiên cứu và sản xuất các chế phẩm thuốc phục vụ cho Y tế, gia đình và trong thời gian tới sẽ định hướng sang nghiên cứu các sản phẩm sinh học.

V. Hoạt động nhân sự, đoàn thể, cộng đồng.

Cùng với quy mô ngày càng phát triển của Công ty, trong năm 2018, Công ty đã tuyển dụng thêm các nhân sự có chất lượng cao bổ sung cho các phòng ban, công ty con. Các chính sách đãi ngộ, thu nhập đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác. Công đoàn và Đoàn thanh niên cũng có nhiều hoạt động tập thể thiết thực, tổ chức các cuộc giao lưu bóng đá giữa các chi nhánh nhằm gắn kết tinh thần đồng đội sau thời gian làm việc căng thẳng. Đặc biệt, được sự ủng hộ của HĐQT, BTGD đã thành lập “Quỹ HAI vì cộng đồng” và “Quỹ khuyến học HAI” nhằm giúp đỡ kịp thời cho các em có hoàn cảnh khó khăn trong học tập, các em bệnh hiểm nghèo là con của cán bộ, nhân viên Công ty.

Ban Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong Hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc hưởng chế độ thưởng theo chỉ tiêu kinh doanh và các chế độ phúc lợi như điện thoại, Bảo hiểm sức khỏe...

VI. Những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

Mặc dù, với sự sát sao chỉ đạo của HĐQT và việc triển khai quyết liệt của BTGD về việc thực hiện chỉ tiêu kinh doanh, tuy nhiên kết quả thực hiện năm 2018 so với chỉ tiêu đã được ĐHCĐ thông qua là không đạt do các yếu tố sau:

1. Nguyên nhân doanh thu hợp nhất không đạt chủ yếu là do sản lượng hàng hóa tiêu thụ năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm trước.

- Trong năm 2018 những chính sách pháp luật liên quan đến ngành thuốc BVTV có hiệu lực đã làm giảm danh mục những sản phẩm Công ty đang kinh doanh. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết khá thuận lợi, dịch bệnh ít xảy ra... dẫn đến sản lượng kinh doanh thuốc BVTV của Công ty giảm đáng kể ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh chung toàn Công ty.

- Hiện tượng bán hàng phá giá (tập trung nhóm hàng chiếm tỷ trọng doanh số cao) trong hệ thống phân phối của Công ty đã làm giảm khả năng mua hàng của các đại lý rất lớn mặc dù nhu cầu của họ đang có.

- Các nhà cung cấp nước ngoài thay đổi chính sách hợp tác nên ảnh hưởng đến việc thúc đẩy đầu tư cho bán hàng.

Ngoài ra, số lượng các nhà sản xuất, đầu tư và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tăng cao trong một vài năm gần đây dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

2. Nguyên nhân chủ yếu của lợi nhuận sau thuế không đạt do các yếu tố chủ quan và khách quan sau:

- Giá hầu hết các loại nông sản đều giảm, khó tiêu thụ, nông dân không có lãi nên giảm khả năng đầu tư đối với nhóm hàng giá cao.
- Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng do tỷ giá biến động trong khi giá bán đầu ra chưa thể tăng. Nếu Công ty tăng giá bán thì sẽ khó cạnh tranh trong giai đoạn này, nên dẫn tới việc lãi gộp bị giảm.
- Ngành kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật cạnh tranh quyết liệt, các công ty đưa ra nhiều chính sách khuyến mãi thu hút khách hàng nhận hàng. Để bán được hàng phải cạnh tranh chiết khấu, giảm giá mới bán được hàng, dẫn đến chi phí bán hàng tăng cao.
- Đa số nhà cung cấp yêu cầu thanh toán tiền ngay, trong khi đó nợ phải thu rất chậm (do nguồn thu của đại lý từ nông dân rất kém) đã làm tăng áp lực tài chính nên phải gia tăng khoản vay ngắn hạn tại các ngân hàng làm tăng chi phí tài chính của Công ty.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2019

I. Phương hướng, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2019 và giải pháp thực hiện.

1. Phương hướng chung.

Năm 2019, công ty kiện toàn bộ máy nhân sự và đặc biệt là hệ thống kinh doanh để đảm bảo phát triển đột phá về hệ thống phân phối, chiếm lĩnh thị trường mảng thuốc bảo vệ thực vật cũng như gia tăng lĩnh vực hoạt động mới, nâng cao năng lực tài chính, quản trị để tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Các mục tiêu cơ bản.

Stt	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2019 (VND)
1	Doanh thu	1.500.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	120.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.000.000.000

3. Giải pháp thực hiện.

Trong năm 2019, Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực chủ động hơn nữa trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực vốn là thế mạnh của Công ty nhằm mang lại hiệu quả tối đa. Để làm được điều đó BTGD đưa ra những giải pháp như sau:

3.1. Nâng cao hiệu quả kinh doanh và tạo nhu cầu.

- Giữ vững và củng cố hệ thống Nhà phân phối sẵn có bằng cách chọn lọc những khách hàng có năng lực tài chính mạnh, hệ thống phân phối tốt và có tinh thần hợp tác với Công ty.
- Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh chương trình chăm sóc khách hàng Cấp 2 thông qua hệ thống Nhà phân phối sẵn có.

- Xây dựng, chăm sóc khách hàng nông dân thân thiết làm cầu nối với bà con nông dân khác.
- Chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn kỹ năng sử dụng sản phẩm thuốc BVTV thông qua hệ thống phát triển thị trường.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm thiểu phát sinh nợ bằng việc khuyến khích bán tiền mặt giảm thiểu chi phí tài chính. Chọn thời điểm thích hợp tăng giá bán mới nâng cao lãi gộp, bù đắp chi phí bán hàng.

3.2. Phát triển sản phẩm mới và các giải pháp hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế cho nông dân.

- Cung cấp ra thị trường sản phẩm trừ bệnh mới như Newbem trừ bệnh đạo ôn lúa, Farich trừ cỏ ngô...
- Bước đầu đưa ra thị trường sản phẩm thuốc trừ muỗi và nước rửa chén phục vụ cho cộng đồng.
- Phát triển và nhân rộng mô hình canh tác an toàn các loại cây nông nghiệp ngắn ngày và dài ngày.
- Ký hợp tác với Hungari về việc Công ty HAI trồng độc quyền giống khoai tây cao sản với nguồn kinh phí ODA được ký kết giữa 2 chính phủ Việt Nam và Hungary.
- Đẩy mạnh hoạt động ngành phân bón để thúc đẩy bán hàng và cung cấp dịch vụ ở lĩnh vực này góp phần nâng cao doanh số và lợi nhuận.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển thị trường cho các sản phẩm của Công ty bằng các chương trình thúc đẩy bán hàng phối hợp cùng hoạt động quảng bá, quảng cáo.
- Cung cấp gói giải pháp hoàn thiện trên đồng ruộng như: gói giải pháp phòng trị bệnh chết nhanh trên cây tiêu, bệnh đốm trắng trên thanh long.

3.3. Quản lý tốt công tác cung ứng và sản xuất.

- Lập kế hoạch sản xuất & tiêu thụ sản phẩm hàng tháng, hàng quý để giảm thiểu hàng hóa tồn kho.
- Vận hành nâng cao công suất nhà máy sản xuất Nông dược HAI, sản xuất phân bón, phòng Lab đạt tiêu chuẩn.
- Xây dựng các tổng kho tại các khu vực bán hàng trọng điểm nhằm đáp ứng việc phân phối, bán hàng hiệu quả và gia tăng dịch vụ cung ứng hàng hóa kịp thời.

3.4. Xây dựng tổ chức mạnh - chuyên nghiệp.

- Nâng cao thu nhập người lao động theo cơ chế khoán doanh thu theo sản phẩm và nhóm các sản phẩm.
- Chính sách khen thưởng các bộ phận, chi nhánh hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ.
- Có chế độ khen thưởng kịp thời, đúng lúc.
- Tuyển dụng các ứng cử viên có đủ tài năng, đào tạo lực lượng kế thừa.
- Tập huấn nhân viên hiểu và tuân thủ các quy định của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng hệ thống quản lý ISO để quản lý tài sản, kiểm

soát nội bộ, và quản lý hoạt động hiệu quả hơn.

- Nâng cao số lượng và năng lực bán hàng cho nhân viên trong hệ thống kinh doanh thông qua các chương trình đào tạo tập trung ngắn hạn và tăng cường tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của BTGD Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Quách Thành Đồng

Số: 122/2019/TTr-HĐQT-HAI

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) Công ty biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thay đổi và cập nhật các ngành nghề kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

- a) Mục đích sửa đổi ngành nghề: Tạo điều kiện cho các Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phiếu của Công ty.
- b) Các ngành nghề đề nghị sửa đổi/bổ sung chi tiết/loại bỏ:

STT	Tên ngành	Đề nghị sửa thành	Mã ngành	Lý do sửa/bổ ngành nghề kinh doanh
1.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Loại trừ gạo	4721	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, WKFTA. NĐT nước ngoài không được thực hiện phân phối gạo.
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Loại trừ thuốc lá	4620	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, WKFTA. NĐT nước ngoài không được thực hiện phân phối thuốc lá
3.	Bán buôn gạo	Bỏ	4631	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, WKFTA. NĐT nước ngoài không được thực hiện phân phối gạo
4.	Bán buôn thực phẩm	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Loại trừ đường	4632	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs,

		mía và đường củ cải		WKFTA. NĐT nước ngoài không được thực hiện phân phối đường mía và đường củ cải
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ phân bón, thuốc trừ sâu)	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Loại trừ phân bón, thuốc trừ sâu, Axit Sunfuric, thuốc nổ, đá quý, đá bán quý)	4669	Theo quy định tại ACIA, NĐT từ ASEAN không được cấp phép sản xuất tiền chất công nghiệp. Theo Phụ lục 03 thông tư 34/2013/TT-BCT quy định NĐT nước ngoài không được phân phối đá quý
6.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống (đồ uống có cồn và đồ uống không có cồn), thuốc lá nội, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp);	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Loại trừ thuốc lá, xì gà, gạo, đường mía và đường củ cải	4711	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, WKFTA. NĐT nước ngoài không được thực hiện phân phối thuốc lá, xì gà, gạo, đường mía và đường củ cải
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Loại trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến	4661	Theo cam kết gia nhập WTO, Việt Nam không cho NĐT nước ngoài được xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối dầu thô và dầu đã qua chế biến. Chi tiết quy định tại phụ lục thông tư 34/2013/TT- BCT
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Loại trừ: kim loại quý	4662	Theo thông tư 34/2013/TT-BCT, tại phụ lục 3 mục 8, quy định NĐT nước ngoài không được phân phối kim loại quý
9.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường	7320	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, hạn chế đối với dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng
10.	Quảng cáo	Quảng cáo Chi tiết: Loại trừ quảng	7310	Theo cam kết của Việt Nam tại WTO, AFAS, FTAs, hạn

		cáo thuốc lá		chế đổi với dịch vụ quảng cáo thuốc lá
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Loại trừ xuất nhập khẩu dầu thô, dầu đã qua chế biến và nhập khẩu thuốc lá, xì gà, báo, tạp chí, vật phẩm lưu trữ thông tin đã ghi âm, ghi hình	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Loại trừ xuất nhập khẩu dầu thô, dầu đã qua chế biến và nhập khẩu thuốc lá, xì gà, báo, tạp chí, vật phẩm lưu trữ thông tin đã ghi âm, ghi hình	8299	Theo quy định tại phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành kèm theo thông tư 34/2013/TT-BCT quy định không cho phép xuất nhập khẩu dầu thô, dầu đã qua chế biến và nhập khẩu thuốc lá, xì gà, báo, tạp chí, vật phẩm lưu trữ thông tin đã ghi âm, ghi hình

c) Cập nhật ngành nghề kinh doanh:

Toàn bộ ngành nghề kinh doanh của Công ty được cập nhật theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 6/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 20/08/2018.

d) Sửa đổi Điều 4 về Mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi và cập nhật ngành nghề kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Triển khai thực hiện:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các nội dung nêu tại mục I trên đây trong quá trình Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh nếu ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cần sửa đổi để phù hợp theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hải Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

Số: 123/2019/TTr-HĐQT-HAI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T.P Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Nông dược HAI,

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”) dựa trên cơ sở các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành Công ty để sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này;
2. Giao Người đại diện theo pháp luật chủ trì việc hoàn thiện Điều lệ Công ty theo các nội dung được ĐHCĐ Công ty phê duyệt, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hải Huyền

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

(Đính kèm Tờ trình số 123/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nông dược HAI)

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 7	1.Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này. 2.Do đã quá thời hạn ba (03) năm kể từ Ngày thành lập, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập nắm giữ đều được bãi bỏ.	Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập nắm giữ đều được bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
2.	Khoản 5 Điều 12	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và cộng với tiền lãi theo lãi suất huy động mười hai (12) tháng của Ngân hàng Nhà nước quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và cộng với tiền lãi phát sinh theo tỷ lệ do HĐQT quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.		
3.	Khoản 4 Điều 17	4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b.Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ c.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này; d.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản,	4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này; c.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; d.BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; e.BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; f.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; e.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
4.	Khoản 2 Điều 18	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau: a.Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán; b.Mức cổ tức của từng loại cổ phần; c.Số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; d.Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau: a.Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty; b.Định hướng phát triển Công ty; c.Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d.Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		thành viên HĐQT và BKS; e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; Báo cáo tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát; f. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; g. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; h. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; i. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý; j. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông; k. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; l. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại; m. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1	trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; f. Tổ chức lại, giải thể Công ty; g. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; n.Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.		
5.	Khoản 2 Điều 21	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này.	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này hoặc một thời hạn khác theo quyết định của HĐQT tùy từng thời điểm.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế tại Công ty
6.	Điểm b Khoản 7 Điều 21	b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên	Bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
7.	Điểm c Khoản 3 Điều 29	c.Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.	c. Thành viên HĐQT Công ty có thể là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP
8.	Khoản 4	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên	Sửa đổi cho phù hợp với quy định

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	Điều 29	sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ; f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT; g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	HĐQT trong các trường hợp sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ.	tại Luật doanh nghiệp 2014
9.	Điều 40	Điều 40. Thư ký HĐQT 1.HĐQT sẽ chỉ định một hoặc một số	Bãi bỏ	Người phụ trách quản trị công ty (quy định tại Điều

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		người làm Thư ký HĐQT với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm Thư ký HĐQT khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. 2.Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký HĐQT bao gồm: a.Hỗ trợ tổ chức các cuộc họp của HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT hoặc BKS; b.Làm biên bản các cuộc họp; c.Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; d.Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; e.Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và BKS. f.Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; g.Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp		37) sẽ thực hiện các quyền và trách nhiệm của Thư ký HĐQT

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		của cổ đông; h.Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính. 3.Thư ký HĐQT có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.		
10.	Khoản 1 Điều 62	1.ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.	1. ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính. Trường hợp chưa tổ chức được ĐHĐCĐ thường niên để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty, HĐQT được quyền quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để giải quyết các công việc liên quan vì lợi ích của Công ty đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ thường niên gần nhất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế tại Công ty

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
11.	Điều 68	Điều 68. Điều khoản chung 1. Điều lệ được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt, có giá trị như nhau, 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty.	Điều 68. Điều khoản chung 1. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 2. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty.	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty

Số: 124/2019/TTr-HĐQT-HAI

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI,

Vừa qua, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) Ông Trần Thế Anh, Bà Phạm Thị Thu Cúc, Ông Nguyễn Chí Giang đã thông báo về kế hoạch đệ trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, chấp thuận Đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên BKS vì lý do cá nhân.

Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của BKS được liên tục, cũng trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Công ty đối với Ông Trần Thế Anh, Bà Phạm Thị Thu Cúc, Ông Nguyễn Chí Giang:

- Thời điểm miễn nhiệm: từ ngày 04/06/2019;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

a) Số lượng thành viên bầu bổ sung:

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS bầu bổ sung là 03 thành viên.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS Công ty

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty.

3. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hải Huyền

Số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty

Thông qua các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018
Tổng doanh thu	1.850.000.000.000	1.000.887.677.825
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	125.000.000.000	(59.603.919.900)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	100.000.000.000	(71.126.324.371)

Do tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt theo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, HĐQT kính trình ĐHCĐ không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018.

3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 và phương án phân phối lợi

nhuận dự kiến năm 2019

3.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2019.

HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2019 như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Giá trị
Tổng doanh thu	1.500.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	120.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	96.000.000.000

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ % trích lập trên LNST
1	Quỹ dự phòng tài chính	5%
2	Quỹ khen thưởng	5%
3	Quỹ phúc lợi	5%
4	Quỹ đầu tư phát triển	10%
5	Trả cổ tức dự kiến (*)	5% vốn điều lệ

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án trả cổ tức bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu, hoặc thực hiện cả hai phương án.

4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2019.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2019 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS và các thành viên BKS là 5 triệu VND/người/tháng.

6. Thông qua việc miễn nhiệm chính thức tư cách thành viên HĐQT của Ông Trần Quang Huy kể từ ngày 20/07/2018

Ngày 20/07/2018, Ông Trần Quang Huy có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty vì lý do cá nhân.

Căn cứ Điều lệ Công ty, Ông Trần Quang Huy không còn là thành viên HĐQT kể từ ngày 20/07/2018. Ông Trần Quang Huy có trách nhiệm bàn giao các công việc, tài liệu, hồ sơ đang nắm giữ cho HĐQT Công ty. Quyền lợi, chế độ của Ông Trần Quang Huy được giải quyết theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thông qua việc giao cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng Vốn điều lệ theo phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI của ĐHĐCĐ ngày 30/06/2015

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI ngày 30/06/2015, ĐHĐCĐ đã thông qua việc giao cho HĐQT thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng Vốn điều lệ Công ty. Tuy nhiên, vì một số lý do khách quan nên cho đến thời điểm hiện tại, HĐQT chưa thực hiện xong việc phát hành cổ phiếu ra công chúng (đợt 2). Vì vậy, tại ĐHĐCĐ lần này, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ giao cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng (đợt 2) để tăng Vốn điều lệ theo những nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI ngày 30/06/2015.

8. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Công ty và các công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác để mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm 2019, cụ thể như sau:

8.1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật (“**Các Giao Dịch Liên Quan**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) công ty con/công ty liên kết của Công ty; và (ii) các bên liên quan khác của Công ty:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hoá;
- b. Các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
- c. Các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật; và
- d. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên; và
- e. Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.

8.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty và/hoặc

người được Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại:

- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
- b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan

Để tạo sự chủ động, linh hoạt cho HĐQT trong việc quản lý, hoạch định chính sách và thực thi kế hoạch tài chính của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính (cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh) của Công ty cho các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng.

10. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2019 phù hợp với quy định của pháp luật) và tiếp tục thực hiện các vấn đề khác đã được các kỳ Đại hội trước thông qua. Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hải Huyền



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

PHIẾU BIỂU QUYẾT

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Họ và tên (đối với cổ đông là cá nhân):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Tên tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức):

Số GCNĐKDN :

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết:

(Bằng chữ:

) cổ phần

PHẦN II – NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2018			
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018			
3.	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tổng kết hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019			
4.	Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty			
5.	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty			
6.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019			
7.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty			
8.	Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty			
9.	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty			
10.	Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2019			
11.	Thông qua việc miễn nhiệm chính thức tư cách thành viên HĐQT của Ông Trần Quang Huy			
12.	Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Nguyễn Chí Giang, Ông Trần Thế Anh và Bà Phạm Thị Thu Cúc			
13.	Thông qua việc giao cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng Vốn điều lệ theo phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI của ĐHĐCĐ ngày 30/06/2015			
14.	Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty			
15.	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan			
16.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông			

Cổ đông đánh dấu X hoặc dấu ✓ vào ô tương ứng với ý kiến của mình

Cổ đông/Đại diện của cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 – 2023

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Họ và tên (đối với cổ đông là cá nhân):

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Tên tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức):

Số GCNĐKDN:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật/ người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông:

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết: (Bằng chữ:)
cổ phần

PHẦN II – NỘI DUNG BẦU CỬ

Danh sách bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1		
2		
3		

**Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của
Cổ đông**
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty Cổ phần Nông dược HAI

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu trong thời hạn 06 tháng liên tục	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....
Ngày sinh..... Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú.....
CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số :.....Ngày cấp.....tại.....
Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....
Làm ứng cử viên cho vị trí Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Nông dược HAI nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí Kiểm soát viên theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 15/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty Cổ phần Nông dược HAI

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông (ngày 15/05/2019):.....cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông dược HAI.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Nông dược HAI nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Nông dược HAI và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất (tính đến ngày 15/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Nông dược HAI) hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên được đề cử/ứng cử làm thành viên BKS)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại:
10. Địa chỉ email:
11. Trình độ học vấn:
12. Quá trình công tác:
13. Chức vụ hiện nay tại Công ty (nếu có):
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
15. Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: cổ phiếu
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
17. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản Chứng khoán (nếu có)	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Ngày, tháng, năm sinh	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):
 19. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/2019/NQ-ĐHĐCĐ-HAI

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông Dược HAI;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Nông Dược HAI ngày 04/6/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông dược HAI (“Công ty”) năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tổng kết hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Điều 4. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019*).

Điều 6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019*).

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số: 122/2019/TTr-HĐQT- HAI ngày 23/05/2019*).

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 123/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 10. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2019 (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm chính thức tư cách thành viên HĐQT của ông Trần Quang Huy (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Nguyễn Chí Giang, Ông Trần Thế Anh và Bà Phạm Thị Thu Cúc (Theo nội dung Tờ trình số: 124/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019)

Điều 13. Thông qua việc giao cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng Vốn điều lệ theo phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI của ĐHĐCĐ ngày 30/06/2015 (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 14. Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 15. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 16. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Theo nội dung Tờ trình số: 125/2019/TTr-HĐQT-HAI ngày 23/05/2019).

Điều 17. Bầu các Ông/Bà có tên sau làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023:

1. Ông/Bà.....
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....

Điều 18. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban, đơn vị trong Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 18;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bùi Hải Huyền